

## KINH ĐỊA TẠNG BỒ-TÁT BỒN NGUYỆN (Tập 17)

Mời mở bản Kinh ra, Khoa Chú quyển trung, trang 11. Mời xem Kinh văn:

**“ĐỊA TẠNG BẠCH NGÔN: “NHÂN GIẢ, THIẾT VI CHI NỘI HỮU NHƯ THỊ ĐẰNG ĐỊA NGỤC KỲ SỐ VÔ HẠN”**

*(Ngài Địa Tạng Bồ-tát nói rằng: ‘Thưa nhơn Giả! Trong dãy núi Thiết Vi có những địa ngục như thế số nhiều vô hạn).*

Chữ “Như thị” trong “Như thị đặng” là chỉ địa ngục Vô Gian, địa ngục A Tỳ, và 22 loại địa ngục như đã nói phía trước. Tên gọi của địa ngục quá nhiều rồi. Nguyên nhân gì vậy? Chúng ta có thể tưởng tượng được là do chúng sanh tạo tác tội nghiệp địa ngục của thế gian này quá nhiều rồi. Cho nên ở chỗ này, chúng ta đặc biệt phải hiểu rõ nghiệp nhân quả báo của địa ngục. Quả báo trong Kinh điển nói, chúng ta cần hiểu rõ nghiệp nhân của nó. Nói đến nghiệp nhân chúng ta liền hiểu được quả báo tương lai họ gặp phải. Những chuyện này đều là chân tướng sự thật, tuyệt đối không phải Phật Bồ-tát vì giáo hóa chúng sanh mà giả thuyết ra những chuyện này để khuyên chúng sanh đoạn ác tu thiện. Chúng ta nghĩ như vậy, thế là hoàn toàn sai rồi, là trái ngược với chân tướng sự thật rồi. Cho nên tóm lại chúng ta phải nhớ kỹ, Phật nói với chúng ta là nguyên lý của vũ trụ nhân sinh, đây là đạo lý căn bản. Đạo lý căn bản trong "Kinh Hoa Nghiêm" nói: *“Duy tâm sở hiện, duy thức sở biến”* đây là nói đạo lý căn bản. Lại nói với chúng ta rằng: *“Tất cả pháp từ tâm tướng sinh”*. Cho nên trong tâm bạn nghĩ gì thì nó sẽ biến hiện ra cảnh giới ấy. Toàn bộ tất cả tướng cảnh giới đều không phải chân thật. Tại sao nói không phải chân thật? Vì đang chuyển biến theo từng sát-na. Nó sao có thể là chân thật được? Tuy không chân thật, nhưng nếu bạn mê ở trong cảnh giới này, bạn liền có cảm thọ khổ, lạc, ưu, hỷ. Đây là thật chứ không phải giả. Sau khi giác ngộ thì những cảm thọ này đều không còn nữa, họ thật sự sáng tỏ trở lại rồi. Bất kể là nghiệp nhân quả báo có hay không? Có. Nghiệp nhân quả báo vẫn là có, nhưng cảm thọ khổ, lạc, ưu, hỷ không còn nữa. Nhà Phật nói đoạn phiền não là cái ý nghĩa này, không phải không có tướng của phiền não, không phải không có nghiệp của phiền não, chỉ là không có cảm thọ của phiền não, bạn đã quán không rồi. Trong “Tâm Kinh” nói: *“Quán tự tại Bồ-tát”*. Đó là trí tuệ cao độ. *“Khi hành sâu Bát nhã ba-la-mật đa”*. Đây là dùng trí tuệ cao độ, *“soi thấy năm uẩn đều không”*. Năm uẩn có hay không? Năm uẩn chính là nói thế giới hiện thực của chúng ta. Có hay không? Có. Tuy có, có tức là không. Cho nên trong

Kinh nói: “*Sắc tức là không, không tức là sắc, sắc chẳng khác không, không chẳng khác sắc*”. Sắc tức là có. Có không tồn tại đồng thời, có không là một sự việc, không phải hai sự việc. Cho nên nói tướng có thể không. Thọ dụng, có mà không sinh tình chấp, vậy là được đại tự tại rồi. Không phải không có thọ dụng, có thọ dụng. Có thọ dụng tức là nói ở trong đây tuyệt đối không có vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, không có cái thứ này thì thọ dụng của bạn là tự tại rồi. Nếu như bạn vẫn còn vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, thì ở trong thọ dụng bạn chắc chắn có đủ thứ cảm thọ khổ, lạc, ưu, hỷ. Tạo nghiệp thì đâu có lý nào không thọ quả báo? Chúng ta hiểu rõ những chân tướng sự thật này, từ nay về sau không tạo nghiệp nữa. Cho nên bước vào niệm Phật đường, thân tâm thế giới thấy đều buông xả, một câu Phật hiệu niệm đến cùng, chỉ cầu vãng sanh thế giới Cực-lạc. Cổ đức nói rằng: “*Chỉ mong thấy Di Đà, lo gì không khai ngộ*”. Thế gian và xuất thế gian chỉ có sự việc này là chân thật, còn những thứ khác đều là hư vọng, không đáng để so đo, không đáng đem nó để ở trong tâm. Nếu như để nó ở trong tâm, vẫn so đo như cũ, vậy nghiệp bạn tạo là nghiệp luân hồi. Cái gọi là tâm luân hồi tạo nghiệp luân hồi, vậy thì đủ thứ khổ báo trong lục đạo tam đồ bạn vẫn phải nhận lấy. Sự việc này nói ra chẳng bao giờ hết. Làm người việc gì phải làm những chuyện ngu ngốc này. Đây là điều chúng ta nhất định phải biết.

Phía dưới Bồ-tát Địa Tạng lại nói cho chúng ta 22 loại địa ngục. Mời xem Kinh văn:

### **“CÁNH HỮU KHIẾU HOÁN ĐỊA NGỤC”.**

*(Lại có địa ngục Khiếu Hoán)*

“Khiếu Hoán” là thọ khổ đến cùng cực, kêu la không ngừng.

**“BẠT THIỆT ĐỊA NGỤC, PHÂN NIỆU ĐỊA NGỤC, ĐỒNG TỎA ĐỊA NGỤC, HỎA TƯỢNG ĐỊA NGỤC, HỎA CẦU ĐỊA NGỤC, HỎA MÃ ĐỊA NGỤC, HỎA NGƯU ĐỊA NGỤC, HỎA SƠN ĐỊA NGỤC, HỎA THẠCH ĐỊA NGỤC, HỎA SÀNG ĐỊA NGỤC, HỎA LƯƠNG ĐỊA NGỤC, HỎA ỪNG ĐỊA NGỤC, CỤ NHA ĐỊA NGỤC, BÁC BÌ ĐỊA NGỤC, ẨM HUYẾT ĐỊA NGỤC, THIÊU THỦ ĐỊA NGỤC, THIÊU CƯỚC ĐỊA NGỤC, ĐẢO THÍCH ĐỊA NGỤC, HỎA ỚC ĐỊA NGỤC, THIẾT ỚC ĐỊA NGỤC, HỎA LANG ĐỊA NGỤC”.**

*(Địa ngục Bạt Thiệt, địa ngục Phân Niệu, địa ngục Đồng Tỏa, địa ngục Hỏa Tượng, địa ngục Hỏa Cầu, địa ngục Hỏa Mã, địa ngục Hỏa Ngưu, địa ngục Hỏa*

***Sơn, địa ngục Hỏa Thạch, địa ngục Hỏa Sàng, địa ngục Hỏa Lương, địa ngục Hỏa Ưng, địa ngục Cự Nha, địa ngục Bác Bì, địa ngục Âm Huyết, địa ngục Thiêu Thủ, địa ngục Thiêu Cước, địa ngục Đảo Thích, địa ngục Hỏa Ốc, địa ngục Thiết Ốc, địa ngục Hỏa Lang...).***

Bồ-tát Địa Tạng nói một lượt liền nói ra 22 loại. “Khiếu Hoán địa ngục”, trong “Kinh Trường A Hàm” nói tám địa ngục nóng lớn, thì địa ngục thứ tư, thứ năm đều gọi là địa ngục Khiếu Hoán. Trong Kinh nói với chúng ta, nghiệp nhân nào đọa địa ngục này vậy? Sân hận, tà ác. Người có tâm như vậy, tạo tác đủ thứ ác nghiệp, thì đọa địa ngục này. Lại nói bởi do tập khí tà ác rất nặng, gặp phải một chút duyên nó cũng khởi hiện hành. Cũng chính là hơi có một chút xú bất như ý, nó liền phát tác ngay, tạo tác đủ thứ tội lỗi ác, vậy là đọa địa ngục lớn Khiếu Hoán.

*“Bạt Thiệt địa ngục, Phần Niệ địa ngục” (Địa ngục Bạt Thiệt, địa ngục Phần Niệ)* đều là do tạo khẩu nghiệp. Khẩu Nghiệp có bốn loại: Nói dối, nói lời thô ác, nói hai lời, nói thêu dệt. Tạo loại khẩu nghiệp này thì đọa địa ngục Bạt Thiệt, Địa ngục Phần Niệ. Trước đây lão cư sĩ Lý Bình Nam lúc giảng Kinh nhắc đến địa ngục này, Thầy nói rất cảm khái, lúc thầy còn trẻ rất nghĩa hiệp, làm chuyện hào hiệp trượng nghĩa mà chẳng màng gì cả, dù có đọa địa ngục cũng chẳng sao. Cuối cùng về sau khi xem thấy địa ngục Phần Niệ, Thầy nói cái này không được, cái này không thể chịu nổi. Phần Niệ không phải giống như nước, là giống như nước lửa đun sôi vậy, để cho bạn ở trong đó thọ, cái này rất khó chịu. Thầy nói núi đao, rừng kiếm cũng chẳng sao, Thầy xem thấy địa ngục này thì hãi hùng.

*“Địa ngục Đồng Tỏa”*. Ở trong “Kinh Quán Phật Tam Muội” cũng gọi là địa ngục Hắc Thằng. Trong chú giải của Pháp sư Thanh Liên nói rất rõ ràng, đọa vào địa ngục này một ngày một đêm trải qua khổ sở không thể nói hết. Nghiệp nhân này là bởi do chúng sanh ngu si. Chúng sanh này bao gồm cả đệ tử Phật, cũng chính là bao gồm chúng ta ở trong đó. Dem Phật pháp giới thiệu cho người khác, giới thiệu sai ý nghĩa rồi. Cái gọi là pháp thì nói là chẳng phải pháp, chẳng phải pháp nói là pháp. Phạm giới tuy không nặng, mà không biết sám hối, nên đọa vào địa ngục này.

*“Hỏa Tượng địa ngục”, ‘Voi Lửa’*. Trong Kinh nói đây là Voi Lớn. Hết thầy những động vật này ở trong địa ngục đều là do tánh thức biến hiện ra, mà con voi này toàn thân đều là lửa. Nếu như lúc voi nổi điên lên tấn công người, thì sức mạnh của nó rất lớn, không có cách gì chống đỡ được. Cho nên voi khi nổi điên, nó muốn giết

người. Trong Kinh nói đây là nghiệp nhân gì? Là do con người lúc ở thế gian thích uống rượu làm vui, mỗi lần uống đều uống đến say mềm, say rồi thì loạn tánh, tạo tác sát, đạo, dâm vọng có thể hại chúng sanh. Cho nên sau khi chết sẽ đọa vào địa ngục này.

“*Hỏa Cầu địa ngục*”, ‘Chó Lửa’, phía sau nói “*Hỏa Mã, Hỏa Ngưu*”, ‘Ngựa Lửa, Trâu Lửa’, tình hình cũng rất giống nhau, nhưng nghiệp nhân khác nhau. Trong Kinh này nói, ở thế gian những loại nghề như nuôi tằm, ươm kén. Nuôi tằm, ươm kén giết hại rất nhiều mạng sống. Cho nên người xuất gia vì muốn nuôi dưỡng tâm từ bi, vậy mới không ăn thịt chúng sanh, không nhẫn tâm ăn thịt chúng sanh. Mặc y phục cũng lại như thế. Nếu như y phục của bạn làm bằng da, thì không có khác gì so với ăn thịt, là mặc y phục từ da của chúng sanh. Sao đành lòng được? Mùa hè mặc y phục tơ lụa. Tơ lụa là do tằm nhả tơ. Bộ y phục này của bạn phải bao nhiêu con tằm bị mất mạng, bạn mới mặc được bộ y phục này. Cho nên tứ chúng đệ tử xuất gia hay tại gia trong nhà Phật đều không đành lòng. Quần áo vải đã đủ để giữ ấm, tại sao phải dùng tơ lụa? Tại sao phải dùng da và lông chừ? Phật giáo hóa chúng sanh rất thấu tình đạt lý, chứ không phải không nói đạo lý. Người thể chất yếu ớt, người rất sợ lạnh, không mặc áo da thì không ấm được, vậy bèn có khai duyên, người này có thể mặc được. Trong Giới Kinh phần lớn nói, thứ nhất là bị bệnh, thể chất rất suy yếu, ngoài ra là tuổi già, sức đề kháng suy yếu, trên 70 tuổi sức đề kháng suy yếu thì có thể khai duyên, có thể mặc y phục da. Sức khỏe của chúng ta rất khỏe mạnh, rất cường tráng, có sức đề kháng mà mặc những bộ y phục này thì không có khác gì so với ăn thịt. Bình thường tạo những nghiệp nhân này đều cảm thấy rất bình thường, đều không có để ý, đâu có biết rằng sẽ bị quả báo nghiêm trọng đến như vậy? Không đọc Kinh thì không biết, khi đọc Kinh rồi mới biết. “*Hỏa Mã, Hỏa Ngưu*” ‘Ngựa Lửa, Trâu Lửa’, cũng là cùng loại với loài này. Loài này toàn thân đều là lửa. Bị nung nấu bởi những con thú lửa này, bị chúng tấn công. Con người ở trong đây, bạn bị chó cắn, bị ngựa đá, bị trâu húc, toàn thân đều là lửa.

Thứ chín “*Hỏa Sơn*” ‘núi lửa’, thứ mười “*Hỏa Thạch*” ‘đá lửa’. Trong “*Kinh Khởi Thế*” gọi là địa ngục Chúng Hiệp. Phần trước chúng ta xem thấy Giáp Sơn, là giống với ý nghĩa này. Thứ mười một “*Địa ngục Hỏa Sàng*”, là giống với địa ngục Thiết Sàng nói ở phần trước, đều là quả báo của dâm dật, quả báo của tà dâm.

Thứ 12 là “*Hỏa Lương địa ngục*”. Lương chính là rường xà sắt, trụ sắt, để cho người ta ôm ở trên đây, là hoàn toàn giống như hình phạt Bào Lạc, Thiết Trụ mà phần trước chúng ta nói.

“*Hỏa Ứng địa ngục*”, là giống như địa ngục Thiết Ứng nói ở phần trước. Mỏ của chim ưng sắt vô cùng sắc bén, chuyên đi mổ lấy mắt của tội nhân. Loại này toàn thân cũng đều là lửa. Đời người ở thế gian tuổi thọ rất ngắn ngủi, khởi tâm động niệm, lời nói việc làm, chớ nên cho rằng không có quả báo. Bạn nghĩ như vậy là sai rồi! Khởi tâm động niệm đều cảm thọ quả báo, huống chi lời nói việc làm tạo tác?

Thứ 14 là “*Cự Nha địa ngục*”. Đây cũng là do ác khẩu chiêu cảm nên quả báo. Bạt Thiệt, Cự Nha đều là quả báo của khẩu nghiệp.

Thứ 15, “*địa ngục Bác Bì*”. Cũng có Kinh Điển gọi địa ngục này là Đại Quyên. Lột da ra cuộn lại. Nghiệp nhân này phần lớn là giết hại chúng sanh, lột da của chúng sanh, đoạt mạng của chúng sanh nên cảm thọ quả báo này. Hay nói cách khác chúng ta tạo tác như thế nào thì tương lai sẽ thọ quả báo như thế ấy. Cổ đức thường hay khuyên mọi người: “*Điều mình không thích thì đừng làm cho người khác*”, thường xuyên nghĩ đến câu nói này. Ta không muốn thọ thì tuyệt đối không được gán ép cho chúng sanh. Không những là đối với người, mà đối với tất cả mọi động vật đều không được phép. Những động vật này nói thực ra là không có khác gì so với con người. Do nghiệp chướng của nó nặng, đọa làm thân súc sanh. Chúng ta tốt hơn nó một chút là được thân người. Nếu chúng ta tạo tác tội nghiệp cực nặng thì tương lai cũng biến thành thân súc sanh. Súc sanh đâu có khác gì so với con người? Con người yêu quý mạng sống của mình thì súc sanh cũng yêu quý mạng sống của mình. Người khác giết hại chúng ta, thì chúng ta có tâm oán hận trả thù. Súc sanh cũng vậy, bạn ức hiếp nó, tổn hại nó, nó cũng có tâm oán hận trả thù. Cho nên việc gì phải kết oán thù với chúng sanh? Hiểu rõ đạo lý này sẽ không dám khởi tâm ác, tự nhiên sẽ không dám động niệm ác, không dám tạo nghiệp ác.

Nhưng một người ở thế gian từ vô thủy kiếp đến nay tập khí ác rất nặng, tự mình không có cách gì không chế được, lại cộng thêm ác duyên ở bên ngoài từng giây từng phút đang cảm dỗ bạn. Bên ngoài cảm dỗ, bên trong có phiền não thì sao có thể không tạo nghiệp được? **Cho nên Thế Tôn chỉ dạy chúng ta, dùng sức định tuệ hàng phục ma oán.** Câu nói này vô cùng quan trọng. Tuệ là gì vậy? Đối với nghiệp nhân quả báo thấy rất rõ ràng, rất minh bạch, đây là trí tuệ. Cảnh giới hiện tiền tâm

địa thanh tịnh, như như bất động đây là định công. Bạn có định công, bạn có trí tuệ, bạn mới có thể khống chế được tập khí phiền não của mình, không để cho nó phát tác. Chỉ dựa vào khống chế là việc tương đối khó khăn, nhất định phải chuyển đổi ý nghĩ trở lại, cố hết sức tu thiện, chuyển dời sức chú ý. Việc này dễ dàng. Một lòng một dạ hướng về đường thiện, thành tựu chúng sanh. Cho nên chúng ta nhất định phải nghĩ, thường xuyên tư duy, cách làm của chư Phật, Bồ-tát là như thế nào? Người ta làm nên tấm gương rất tốt cho chúng ta thấy. Phát tâm học Phật cũng có bi nguyện. Muốn rộng độ chúng sanh, cái nguyện này rất tốt. Xây đạo tràng, dựng pháp tràng độ chúng sanh là sự nghiệp tốt. Nhưng loại sự nghiệp này nhất định phải có nhân duyên trong ngoài chín mùi. Nếu như duyên không chín mùi, mình đi làm sự nghiệp này, nếu có một mảy may gượng ép, vậy là sai rồi! Phật ở trong Kinh nói với chúng ta: *“Giả sử cúng dường hằng sa Thánh, không bằng kiên dũng cầu chánh giác”*. Câu nói này là gì vậy? Duyên độ chúng sanh chưa có chín mùi, thì phải tự độ mình trước. Duyên chín mùi rồi, thì có thể quên mình vì người.

Chư Phật Như-lai biểu diễn ra hình ảnh cho chúng ta thấy. Thế giới Tây Phương Cực Lạc, Phật A-Di-Đà ở nơi đó xây đạo tràng, dựng pháp tràng phổ độ tất cả chúng sanh tận hư không khắp pháp giới bình đẳng thành Phật, việc này thật hiếm có. Chư Phật Như-lai mười phương có trí tuệ của Phật A-Di-Đà không? Có bi nguyện của Phật A-Di-Đà không? Có thần thông năng lực của Phật A-Di-Đà không? Đều có. Mỗi một đức Phật đều bình đẳng, Phật Phật đạo đồng. Tại sao tất cả chư Phật không tự mình xây dựng thế giới Cực Lạc? Phật A-Di-Đà xây dựng thế giới Cực Lạc? Tại sao Phật Thích Ca Mâu Ni không xây dựng thế giới Cực Lạc? Đức Phật Thích Ca Mâu Ni không thua kém đức Phật A-Di-Đà, không kém hơn Ngài. Chúng ta có bao giờ nghĩ đến, có thấu hiểu được ý nghĩa này không? Tất cả chư Phật Như-lai mười phương đều không xây dựng, vì Phật A-Di-Đà đã xây dựng rồi, tất cả chúng sanh thấy đều đi gần gũi Ngài. Một tức tất cả, tất cả tức một, đây là chân lý, là chân tướng sự thật. Nếu mỗi đức Phật đều lập nên thế giới Cực Lạc thì mọi người đối lập với nhau rồi, đôi bên đều muốn đấu tranh, nhất định là tự khen mình chê người, sẽ xuất hiện vấn đề này. Nên đạo tràng chỉ có một cái, tận hư không khắp pháp giới, chỉ có một đạo tràng. Tất cả chư Phật mười phương ba đời đều khuyến bảo đệ tử của mình cầu sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc. Việc này có người làm rồi, thì chúng ta không nên làm nữa. Phật thị hiện cho chúng ta thấy, chúng ta ở trong đây phải thể hội cho được. Ở Trung Quốc cổ đại, đạo tràng lớn nhỏ đều xây dựng khắp trong xã hội, xây dựng khắp nơi. Nguyên nhân gì vậy? Do giao thông không phát triển, tu học không thuận

tiện. Nhằm đem lại lợi ích cho chúng sanh nơi này, nên xây dựng đạo tràng ở nơi đó, vì không có phương tiện giao thông. Cho nên phải xây dựng đạo tràng ở khắp nơi mới có thể rộng độ chúng sanh. Ngày nay có cần thiết không? Không cần thiết.

Cho nên những năm trước, tôi lần đầu tiên đến Bắc Kinh viếng thăm cụ Triệu Phác Sơ. Tôi bàn bèn với cụ, ngày nay nếu xây đạo tràng thì toàn thế giới chỉ cần xây một cái thôi. Tôi kiến nghị với ông như vậy. Mười tông phái đại thừa và tiểu thừa Phật giáo Trung Quốc, mỗi một tông phái xây một đạo tràng, không nên xây cho thật nhiều. Nhân lực, tài lực, vật lực thảy đều tập trung để xây một đạo tràng, thì có thể độ chúng sanh trên toàn thế giới. Ngày nay du lịch vòng quanh trái đất chỉ cần hơn hai ngày. Người muốn học Tịnh Độ thì đến đạo tràng Tịnh Độ để tu học, người muốn học Thiền Tông thì có đạo tràng Thiền Tông để tu học. Tất cả đại đức Thiền Tông trên toàn thế giới đều tụ tập về một nơi này, bạn gần gũi quá thuận tiện rồi, không giống như trước đây giao thông không được thuận tiện. Nhất là hiện nay nói đến chuyện hoằng pháp lợi sinh, chúng ta lợi dụng công cụ khoa học kỹ thuật, lợi dụng truyền hình vệ tinh, lợi dụng mạng internet, có thể truyền hình trực tiếp đến toàn thế giới, mỗi người ở tại nhà đều có thể tiếp nhận được. Quý vị thử nghĩ, bạn phải xây nhiều đạo tràng như vậy để làm gì? Hao tài tốn của. Tại sao không dồn sức lực lại dùng? Bạn muốn làm lãnh đạo? Được! Chúng tôi sẽ ủng hộ bạn làm lãnh đạo, người nào làm lãnh đạo cũng giống nhau. Toàn bộ chúng tôi đều ủng hộ, đều cúi đầu, mời bạn đến làm lãnh đạo. Người làm lãnh đạo phải hy sinh phụng hiến, họ rất vất vả. Chúng ta là người giúp đỡ nên rất thoải mái, không có cảm giác trách nhiệm, hết lòng hết sức ở bên cạnh trợ giúp. Cho nên ở thời đại này, rất nhiều người nói thế giới thu nhỏ. Thế giới giống như một thôn nhỏ. Mỗi thôn một đạo tràng là đủ rồi, hai đạo tràng là quá nhiều. Cho nên nhất định phải biết hiện nay là thời đại như thế nào, và công việc hoằng pháp lợi sinh của chúng ta phải làm như thế nào.

Nếu như nguồn nhân lực chúng ta thật sự tập trung được. Ví dụ chúng ta đây là Tịnh Độ tông. Người học Tịnh Độ tông đều có thể tụ tập lại với nhau, mỗi ngày mọi người cùng nhau nghiên cứu thảo luận Kinh giáo, trau dồi gọt giũa, chăm chỉ tu học, đang không ngừng nâng cao cảnh giới của chính mình. Giảng Kinh thuyết pháp, giáo hóa chúng sanh, lợi dụng khoa học kỹ thuật đem việc dạy học này đưa đến từng gia đình của mỗi người, vậy thì thế giới này chỉ cần một đạo tràng là đủ rồi. Nếu sức người phân tán, thì sự việc này chắc chắn không thể làm được. Cần phải tập trung nhân lực, tài lực, vật lực thì sẽ dễ làm. Quên mình vì người, không có chính mình thì đời này chúng ta mới có thể được độ. Khởi tâm động niệm vì mình, khởi tâm động niệm là

đạo tràng của tôi, khởi tâm động niệm là khu vực của tôi, thì bạn vĩnh viễn không thể lìa khỏi lục đạo luân hồi. Tại sao vậy? Chấp trước lục đạo là của tôi, chấp trước địa ngục A Tỳ là của tôi thì sao bạn không đọa địa ngục được? Sao gọi là chấp trước địa ngục A Tỳ? Chấp trước tham sân si mạn, chính là địa ngục A Tỳ, bạn muốn tạo tội nghiệp rồi. Người nào có thể vãng sanh? Xả bỏ thế giới Ta Bà, buông xả tất cả không cần nữa, thì người này mới có thể thoát khỏi được. Hướng về Tịnh Độ thì chắc chắn được sanh Tịnh Độ, đây là đạo lý nhất định, là chân tướng sự thật.

Chúng ta đọc "Kinh Địa Tạng" hiểu rõ nỗi khổ sở của tam đồ lục đạo, hiểu khởi tâm động niệm tạo tác ác nghiệp thì họ sẽ thọ quả báo. Quả báo này trong Kinh nói, thời gian trong mỗi địa ngục đều là vô số kiếp. Lúc chúng ta tạo thì rất dễ dàng, trong thời gian rất ngắn, nhưng tương lai thời gian của quả báo rất dài. Từng câu tôi khuyên nhủ mọi người đó là lời chân thật. Tôi nói với bạn, niệm Phật một ngày trong niệm Phật đường, công đức đó là vô lượng vô biên. Nghĩa lý ở trong đây rất sâu xa. Nếu đem những đạo lý, sự tướng này giảng rõ ràng, thì một vài năm cũng không có cách gì nói hết được. Phật ở trong Kinh thường nói, cho dù chư Phật Như-lai cùng nhau nói đến một kiếp cũng không thể nói hết. Cho nên chúng ta dứt khoát không nên xem thường những cụ bà mỗi ngày đang làm công quả quét dọn, lau bàn ở Cư Sĩ Lâm đó, phước đức của họ, người trên toàn thế giới cũng không có cách gì sánh được. Chúng ta luôn cho mình là đúng, còn khinh thường họ, xem thường họ. Người ta đó là Bồ-tát, là Phật. Nếu các bạn không tin, các bạn đọc thấy ở trong Truyện Ký, Phong Can, Hàn Sơn, Thập Đắc ở chùa Quốc Thanh trước đây, không ai xem trọng họ. Ăn mặc thì rách rưới, điên điên khùng khùng, đi làm những công việc nặng nhọc nhất. Phong Can làm việc ở kho giã gạo, đổ rác, còn Hàn Sơn, Thập Đắc thì nhóm lửa, chẻ củi trong nhà bếp. Ai biết? Phong Can là Phật A-Di-Đà tái lai, Hàn Sơn là Văn Thù, Thập Đắc là Phổ Hiền, là Văn Thù, Phổ Hiền tái lai. Bạn đừng thấy những người lao động chân tay này mà xem thường, có rất nhiều người là Phật, Bồ-tát hóa thân ở trong đó. Làm sao bạn có thể biết được? Phàm phu mắt thường khinh thường họ, coi khinh họ, là bạn đang tạo tội nghiệp. Bạn đợi lúc nào thấy họ vãng sanh tướng lành hiếm có mới biết. Lời tôi nói trên bục giảng không phải là giả. Sau khi niệm Phật đường này mở ra, chắc chắn là có người đang đứng mà vãng sanh, đang ngồi mà vãng sanh, không bị bệnh, biết trước giờ đi, không phải là người bình thường có thể sánh được. Người ta thật sự là Phật, Bồ-tát. Chúng ta hơi có một chút xíu phước báo nhỏ đã cống cao ngã mạn rồi, luôn cho mình là đúng. Mở "Kinh Địa Tạng" ra,

có tội nghiệp nào không tạo? Hiện nay vẫn tiếp tục không ngừng đang tạo, vẫn không biết sửa lỗi, vẫn không biết quay đầu.

Niệm Phật một ngày trong niệm Phật đường đã cảm thấy mệt chịu không nổi. Đó là gì? Nghiệp chướng hiện tiền. Niệm Phật đường đúng là tiêu nghiệp chướng cho bạn. Mấy ngày đầu nghiệp chướng hiện tiền, nếu như bạn nhẫn nại được, có thể dừng mãnh tinh tấn, là nghiệp chướng được hàng phục rồi. Niệm được ba tháng đến nửa năm, thì nghiệp chướng tiêu rồi, bạn liền được trong lành tự tại, thân tâm yên ổn, pháp hỷ sung mãn. Niệm Phật đường chúng ta mở vẫn chưa được mấy ngày, có nhìn thấy được pháp hỷ sung mãn hay không? Có. Cũng không ít. Những người nào vậy? Đều là những cụ bà đó, các cụ pháp hỷ sung mãn. Họ gặp cư sĩ Lý Mộc Nguyên bèn hỏi ông, đến lúc nào mở tiếp? Lý Mộc Nguyên nói mỗi tuần mở một lần. Họ nói: “Ồ! Sao lâu quá vậy!”. Cho nên bạn hãy nghĩ xem đây là đạo tràng gì? Không phải do con người dựng nên, là Phật, Bồ-tát dựng nên. Nếu chúng ta tự cho mình có công ở nơi này, là do chúng tôi xây dựng, thế thì quá đỗi sai lầm rồi! Là mạo nhận công đức của Phật Bồ-tát cho là của mình. Thế thì nguy hiểm vô cùng! Chúng ta chẳng qua chỉ làm ít việc cho Phật Bồ-tát mà thôi, làm việc vất vả mà thôi. Tự mình nhất định phải biết, mình là thân phận gì ở nơi này thì chúng ta mới thật sự được Phật Bồ-tát gia trì, được long thiên hộ pháp ủng hộ. Ủng hộ là hộ đạo tràng, là hộ trì những người niệm Phật này, chúng ta chỉ được thơm lây mà thôi. Nếu nói hộ trì chúng ta, thế là bạn hoàn toàn sai rồi. Chúng ta đâu có trí tuệ lớn như vậy? Đâu có phước báo lớn như vậy? Cho nên đạo tràng được xây dựng là do thiện căn, phước đức, nhân duyên chúng sanh nơi đây chín mùi. Chúng ta là rất may mắn, gặp được cơ hội này, mà được thơm lây một chút. Mỗi câu đều là lời chân thật.

Thứ 16, “*Âm Thực địa ngục*”. Nghiệp nhân này là do trộm cắp, tà hạnh, hoặc giả là ở trong đạo tràng tự viện, hoặc giả là ở gần đạo tràng tự viện tạo tác ác nghiệp. Ở trong đây cũng bao gồm nói dối. Đây là ở trong 18 địa ngục lớn, có một địa ngục tên là Âm Huyết. Huyết này rất khó uống, hôi thối dơ bẩn, là dòng sông máu, người bị đọa lạc vào trong đây.

Thứ 17, 18 là “*Thiêu Thủ, Thiêu Cước*”. Loại này cũng là thuộc về 8 địa ngục nóng. Trong Kinh nói với chúng ta, nghiệp nhân này là khi con người ở nhân gian giết mổ súc sanh. Lúc bạn ăn thịt chúng sanh, bạn dùng dao chặt tay của nó, chặt chân của nó, sau đó cho nó vào trong nồi hầm nấu, người nước ngoài gọi là quay, nướng. Tương lai bị đọa địa ngục cũng bị quỉ tốt địa ngục quay nướng.

Thứ 19, “*Đảo Thích địa ngục*”. Đây là Đảo Thích. Nghiệp nhân phần lớn là do phản bội. Phản bội là không thuận, sẽ bị đọa địa ngục này. Nghiệp nhân ở trong đây rộng vô cùng. Phản nghịch cha mẹ, phản nghịch sư trưởng, cái gọi là nghịch thầy phản đạo, đủ thứ hành vi phản bội, loại ác nghiệp này phải thọ quả báo của địa ngục này.

“*Hỏa Ốc, Thiết Ốc*”. Hai địa ngục này giống nhau, lúc tạo nghiệp nhân nặng hay nhẹ khác nhau. Cho nên hai loại khổ báo của địa ngục này cũng có nặng hay nhẹ không giống nhau. Hỏa Ốc nhẹ, quả báo của Thiết Ốc thì nặng. Thiết Ốc cũng là một biển lửa.

“*Địa ngục Hỏa Lang*”. Trong “*Kinh Khởi Thế*” nói là dùng đủ dạng nghiệp nhân bất thiện. Ở trong đây quan trọng nhất là tâm tham. Loài sói lang tâm tham nặng. Lang sói là một trong những loại thú dữ trong các loài dã thú. Người thế gian thường nói lòng dạ lang sói. Lòng dạ lang sói là ác độc. Chúng ta ở nhân gian nếu tâm này ác độc, dùng mọi thủ đoạn, tham giành lấy tất cả thì quả báo ở trong địa ngục này.

Xem tiếp Kinh văn dưới đây:

**“NHƯ THỊ ĐẰNG ĐỊA NGỤC KỲ TRUNG CÁC CÁC PHỤC HỮU CHỦ TIỂU ĐỊA NGỤC”.**

*(Những địa ngục như thế trong đó mỗi địa ngục lớn lại có những ngục nhỏ)*

Vô Gián, A Tỳ là địa ngục căn bản, là địa ngục của tội cực nặng. Ngoài Vô Gián, A Tỳ ra, chính là phần trước cái gọi là địa ngục lớn. Trong mỗi địa ngục lớn đó còn có biết bao nhiêu địa ngục nhỏ nữa.

**“HOẶC NHẤT, HOẶC NHỊ, HOẶC TAM, HOẶC TỨ NÃI CHÍ BÁCH THIÊN KỲ TRUNG DANH HIỆU CÁC CÁC BÁT ĐỒNG”**

*(Hoặc một, hoặc hai, hoặc ba, hoặc bốn, nhĩn đến trăm nghìn, trong số đó danh hiệu chẳng đều đồng nhau)*

Câu nói này là nêu sơ lược qua thôi, là tinh lược bớt rồi, nếu nói tỉ mỉ nói không hết.

**“ĐỊA TẠNG BỒ-TÁT CÁO PHỔ HIỆN BỒ-TÁT NGÔN: NHÂN GIẢ! THỬ GIẢ GIAI THỊ NAM DIÊM PHÙ ĐỀ HÀNH ÁC CHÚNG SANH NGHIỆP HOẶC NHƯ THỊ”.**

***(Ngài Địa Tạng Bồ-tát nói với Ngài Phổ Hiền Bồ-tát rằng: ‘Thưa Nhon Giả! Đó đều là do chúng sanh trong cõi Diêm Phù Đề làm những điều ác mà tùy nghiệp chiêu cảm ra những địa ngục như thế’)***

Địa ngục từ đâu mà có vậy? Do nghiệp cảm ứng biến hiện ra. Cho nên tất cả tướng cảnh giới không phải do người khác tạo ra cho bạn thọ nhận. Hay nói cách khác, thiên đường cũng không phải do Thượng Đế sau khi tạo ra rồi để cho bạn đến hưởng phước, địa ngục cũng không phải do vua Diêm La tạo nên để bạn đến thọ tội, không phải vậy, toàn là do nghiệp cảm. Bạn tạo tác nghiệp thiện, bạn cảm được là thiên đường. Bạn tạo tác nghiệp ác, nó biến hiện ra là địa ngục. Cảnh giới đó đang chuyển biến theo từng sát-na. Đây là chúng ta thường nói, đều là căn cứ theo lời Phật nói: “*Vạn pháp đều không, nhân quả bất không*”. Nhân quả bất không nói từ đâu vậy? Chuyển biến chẳng có không. Tướng cảnh giới bên ngoài đang chuyển biến theo từng sát-na. Cách chuyển biến như thế nào? Tùy tâm mà biến. Tâm chính là ý nghĩ. Ý nghĩ là năng biến, cảnh giới là sở biến. Mọi người tâm thiện thì hoàn cảnh liền thiện. Mọi người tạo ác thì hoàn cảnh sẽ ác. Hiện nay hoàn cảnh thế gian chúng ta rất ác, thiên tai nhân họa, chúng ta mở trang báo ra, bậc ti vi lên, cảm thấy thân tâm bất an, nơm nớp lo sợ. Nguyên nhân gì vậy? Mọi người đều tạo ác nghiệp. Vậy thì nguy hiểm làm sao! Chúng ta hiểu rõ đạo lý này, hiểu rõ chân tướng sự thật, hết lòng hết dạ làm một chút công việc khuyến thiện, cũng chỉ là hết lòng mà thôi, trọn bản phận mà thôi. Người khác có nghe hay không? Có hiểu hay không? Có chịu quay đầu không? Đó là việc của họ. Bản thân chúng ta tâm thiện, lời nói thiện, hành vi thiện, ở trong nghiệp chung có quả báo riêng. Đạo lý này không thể không hiểu rõ, không thể không cảnh giác. Làm thế nào ở trong môi trường đầy tai nạn hiện nay bảo hộ được chính mình, giúp đỡ người thân quyến thuộc, bạn bè thân thích của mình? Chỉ cần họ chịu nghe, chịu tin, chịu tiếp nhận, thì không có người nào không được cứu. Cho dù tạo tác tội nghiệp địa ngục, mà bạn hiện nay vẫn còn chút hơi thở, bạn cũng được cứu. Chết rồi đọa lạc vào địa ngục, thế thì vô phương rồi! Phật, Bồ-tát cũng không thể giúp được. Chỉ cần bạn vẫn chưa đọa địa ngục, thì vẫn còn cứu được. Cách cứu như thế nào? Chư Phật Như-lai có diệu pháp, dạy bạn niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ. Niệm Phật là pháp sám hối chân thật. Đem tất cả pháp thế gian và xuất thế gian thả đều buông xả. Buông xả chính là không còn tạo tác nữa. Chỉ cần không tạo tác là quay đầu rồi. Đem hạt giống nghiệp ác trong A-lại-da thức, không cộng thêm tăng thượng duyên cho nó nữa, tuy có hạt giống ác nghiệp nhưng không

khởi hiện hành. Không khởi hiện hành chính là chúng ta không thọ nhận quả báo. Phật pháp dạy cho chúng ta thật sự là có đạo lý, không phải không có đạo lý.

**Nhân muốn biến thành quả trong đó phải có duyên. Nhân và quả không có cách không chế, nhưng duyên thì có cách không chế được.** Ví dụ hạt dưa là nhân của trái dưa. Nhưng hạt dưa, duyên của nó cần có đất đai, cần có ánh sáng, cần có nước, cần có phân bón, điều kiện của nó đầy đủ thì hạt giống mới có thể lớn lên thành dưa được, mới kết quả được, nó cần có duyên. Nếu như chúng ta cắt đứt mất duyên của nó, đem hạt dưa để vào trong ly trà, để đến 100 năm nó cũng không thể kết thành quả dưa được. Tại sao vậy? Cắt đứt mất duyên rồi. Phật dạy chúng ta tự độ chính mình là đạo lý như vậy. Vô lượng vô biên hạt giống nghiệp nhân trong A-lại-da thức, hiện nay đem tất cả duyên thầy đều cắt đứt hết. Tuy có hạt giống mà không khởi hiện hành, hiện nay chỉ thêm một cái duyên, là duyên niệm Phật. Trong A-lại-da thức chúng ta có hạt giống Phật A-Di-Đà, có hạt giống thế giới Tây Phương Cực Lạc, chỉ bồi dưỡng hạt giống này cho thật tốt, cắt đứt toàn bộ tất cả các duyên khác. Trong niệm Phật đường chính là làm việc này, là cắt đứt tất cả các duyên hạt giống tập khí khác, toàn tâm toàn lực tăng cường tập trung tất cả duyên lại, tăng cường cái duyên niệm Phật này, cho nên cái duyên niệm Phật này sẽ thành tựu rất nhanh chóng. Ba năm, năm năm nhất định thành tựu. Lời Phật nói trong Kinh không phải lời giả dối: *“Nhớ Phật, niệm Phật thì hiện tiền, tương lai chắc chắn thấy Phật”*. Khi thấy Phật rồi thì cái gì cũng viên mãn. Bản thân chúng ta ngày nay nếu muốn đi làm công tác hoằng pháp lợi sinh. Cách làm của bạn như thế nào? Bạn làm thế nào mới có thể làm viên mãn? Mới có thể làm được vừa lòng thỏa ý? Không thể làm được, vì không có trí tuệ, không có phước đức. Biện pháp duy nhất là gặp được Phật A-Di-Đà trước. Gặp được Phật A-Di-Đà thì phước tuệ của bạn đầy đủ rồi. Bạn có trí tuệ, có phước đức lớn, bất kể bạn làm việc gì, “ở trong cửa Phật có cầu ắt ứng”. Bạn còn chướng ngại gì nữa? Còn khó khăn gì nữa? Huống chi sau khi gặp được Phật rồi thì không gian sống của chúng ta được mở rộng rồi. Ngày nay chúng ta là phàm phu sinh tử, chúng ta sống ở thế gian này, không gian sống của chúng ta là địa cầu, không có cách gì thoát khỏi địa cầu được, đi như thế nào cũng chỉ ở trên bề mặt địa cầu. Hiện nay vẫn chưa có năng lực đi đến những tinh cầu khác. Chúng ta cũng thường hay nghe nói, nghe nói có người ngoài không gian, người ngoài hành tinh đến thăm viếng địa cầu chúng ta. Những người có thể đến được địa cầu đó, quả thực là ở cõi người, chắc chắn không phải cõi trời. Tại sao vậy? Cõi trời không cần phải lái đĩa bay, điều khiển công cụ bay, không cần thiết, ở cõi người mới cần. Người cõi trời muốn đi đến

nơi nào, không cần những công cụ này. Ở đây họ vẫn dùng công cụ bay, khoa học kỹ thuật phát triển hơn chúng ta, cho nên vẫn là ở cõi người, chắc chắn không phải cõi trời. Họ không thể sánh với Tứ Vương Thiên. Tứ Vương Thiên nếu bay ở trong vũ trụ thì không cần công cụ. Người ngoài không gian hiện nay được đăng tin rất nhiều, sách vở loại này cũng rất nhiều. Chúng ta thấy toàn là người ở cõi người, không phải người trên địa cầu chúng ta.

Thế giới Ta Bà, phạm vi của cõi người là rất lớn, rất lớn, không chỉ là địa cầu thôi. Trên rất nhiều hành tinh khác cũng có người. Nhưng trí tuệ, năng lực của con người không giống nhau, phước báo khác nhau, đến đâu thai ở địa cầu nào, sống ở hành tinh nào, mỗi người nghiệp báo đều khác nhau, đều là quả báo. Phật, Bồ-tát ở trong Kinh này đặc biệt chuyên chỉ cho “Nam Diêm Phù Đề”. Nam Diêm Phù Đề là địa cầu này của chúng ta. Phần trước đã nói qua: Chúng sanh cõi Diêm Phù Đề chí tánh không ổn định, tập tạo nghiệp ác. Tập là tập khí. Vô tình họ là tạo ác, cho nên chiêu cảm nên khổ báo địa ngục. Bốn câu nói dưới đây vô cùng quan trọng, chúng ta nên nhớ kỹ. Toàn bộ Kinh văn không thể nhớ được, nhưng mấy câu này phải luôn nhớ kỹ.

### **“NAM PHÙ ĐỀ HÀNH ÁC CHÚNG SANH NGHIỆP CẢM NHƯ THI”**

*(Chúng sanh trong cõi Diêm Phù Đề làm những điều ác mà tùy nghiệp chiêu cảm ra những địa ngục như thế)*

Ba câu này phải nhớ kỹ, từng giây từng phút nhắc nhở mình. Tiếp đó lại nói:

### **“NGHIỆP LỰC THẠM ĐẠI, NĂNG ĐỊCH TU DI, NĂNG THÂM CỰ HẢI, NĂNG CHƯỞNG THÁNH ĐẠO”**

*(Nghiệp lực rất lớn, có thể sánh với núi Tu Di, có thể sâu dường biển cả, có thể ngăn đạo Thánh)*

Nghiệp lực rất lớn, lớn đến mức độ nào vậy? Bên dưới nêu ra ba sự việc. “Tu Di” đây là núi lớn. Nghiệp lực có thể dời núi lấp biển. Núi lớn biển sâu không chống nổi nghiệp lực. Nghiệp lực có thể ngăn cản đạo Thánh, khiến bạn đời này không thể thành tựu đạo nghiệp được. Bất kể bạn dũng mãnh tinh tấn tu hành như thế nào, bạn cũng không thể thoát ly nổi lực đạo luân hồi, nguyên nhân gì vậy? Nghiệp lực. Cho nên Phật pháp giáo hóa tất cả chúng sanh, trọng điểm là ở tâm, tâm lý. Thiền Tông khởi xướng tu hành phải tu từ căn bản. Căn bản chính là ý nghĩ ở trong tâm. Tông

Môn như vậy, thì Giáo Hạ lại đâu có chuyện không như vậy được? Cũng như vậy. Hay nói cách khác, tu hành phải thay đổi tâm lý, thay đổi tư tưởng, thay đổi quan niệm. Trước đây tâm lý, tư tưởng, quan niệm của chúng ta niệm niệm đều là vì mình, lấy mình làm trung tâm, đây chính là tạo nghiệp luân hồi, đây là tâm luân hồi. Phật dạy chúng ta đem ý nghĩ này chuyển đổi. Chuyển trở lại cái gì? Chúng ta niệm niệm vì chúng sanh, chúng ta khởi tâm động niệm, tư tưởng kiến giải, lời nói việc làm thay đều vì chúng sanh, không vì mình, vậy thì tốt. Phật nói cho chúng ta biết lục đạo do đâu mà có? Lục đạo là do chấp trước mới có lục đạo. Vọng tưởng, phân biệt, chấp trước ba cái đều có thì biến hiện lục đạo. Nếu như chỉ có vọng tưởng, phân biệt, không có chấp trước, thì sẽ không có lục đạo, có thập pháp giới, có pháp giới Tứ Thánh: Thanh Văn, Duyên Giác, Bồ-tát, Phật, biến hiện ra pháp giới Tứ Thánh. Nếu như phân biệt cũng không có nữa, thì pháp giới Tứ Thánh đó cũng không có, thập pháp giới cũng không có rồi, hiện ra gọi là Nhất Chân Pháp Giới.

Ở trong Nhất Chân Pháp Giới, trong "Kinh Hoa Nghiêm" nói, còn có 41 cấp bậc, Bồ-tát có 41 cấp bậc: thập trụ, thập hạnh, thập hồi hướng, thập địa. Cấp bậc từ đâu mà có vậy? Vọng tưởng chưa đoạn dứt, từ vọng tưởng biến hiện ra. Sau khi vọng tưởng đoạn hết rồi, thì không còn cấp bậc nữa, đó chính là Phật quả cứu cánh, thật sự bình đẳng rồi, Phật Phật đạo đồng, thật sự bình đẳng, không còn giai cấp nữa. Đây là giải thích rõ Nhất Chân Pháp Giới, Thập Pháp Giới, tam đồ lục đạo hình thành như thế nào. Chỉ cần khởi tâm động niệm có ta, đây là của ta, thì vọng tưởng, phân biệt, chấp trước của bạn có cả rồi. Bạn còn có thể thoát khỏi lục đạo luân hồi sao? Nếu quý vị thật sự khế nhập thể hội từ chỗ này, vậy là bạn thật sự giác ngộ rồi, bạn không phải giác ngộ giả. Giác ngộ rồi liền siêu phàm nhập Thánh. THÁNH chính là giác, phàm tức là mê. Phàm phu chính là có vọng tưởng, phân biệt, chấp trước. Vọng tưởng không bàn đến. Phân biệt, chấp trước là phàm phu; xả bỏ hết phân biệt, chấp trước chính là Thánh nhân, chính là Phật, Bồ-tát. Phật, Bồ-tát khác với phàm phu chỉ trong một niệm, bạn chuyển đổi ý nghĩ trở lại liền siêu phàm nhập Thánh. Ai có thể chuyển trở lại? Chính mình. Bạn có chịu chuyển hay không? Bạn chịu chuyển trở lại lập tức liền thay đổi ngay. Tôi hiểu rõ đạo lý này, tôi chuyển đổi rồi. Cư sĩ Lý Mộc Nguyên hiểu rõ đạo lý này, ông cũng chuyển đổi rồi. Sau khi chuyển trở lại, chúng ta vì tất cả chúng sanh phục vụ, tất cả chúng sanh là chủ nhân của chúng ta, tất cả chúng sanh là ông chủ của mình, chúng ta là người làm công phục vụ cho họ, vô ngã, chúng ta mới thật sự đạt được sự thọ dụng của Phật pháp, đem nghiệp lực chuyển thành trí tuệ, đem nghiệp lực chuyển đổi thành năng lực.

Nhà Phật nói thần thông đạo lực, là ở trên ý nghĩ vừa chuyển thì nghiệp lực liền chuyển trở lại rồi. Thông thường chúng ta nói nguyện lực, đem nghiệp lực chuyển thành nguyện lực. Nghiệp lực rất lớn có thể ngăn cản đạo Thánh, nguyện lực rất lớn có thể thành đạo Thánh. Tại sao không chuyển? Nếu như không chuyển thì trong vô lượng kiếp vẫn phải tạo sanh tử luân hồi, không bao giờ dứt. Việc gì phải gây nên cái phiền phức này?

Kinh văn phía sau tiếp theo còn có mấy câu quan trọng.

**“THỊ CỐ CHÚNG SANH MẠC KHINH TIỂU ÁC DĨ VI VÔ TỘI, TỬ HẬU HỮU BÁO TIÊM HÀO THỌ CHI”.**

*(Vi thế chúng sanh chớ khinh điều quấy nhỏ mà cho là không tội, sau khi chết đều có quả báo dầu đến mấy mún đều phải chịu lấy).*

Mấy câu này phải nhớ kỹ, thường xuyên nhắc nhở mình, không nên cho rằng không có báo ứng, thế là chính bạn hiểu sai rồi. Một ý niệm ác yếu ớt đi nữa cũng cảm thọ quả báo. Nghĩa là “Không phải không báo, thời giờ chưa đến”. Giờ là gì? Là duyên chưa đầy đủ. Giờ là nói từ trên duyên. Duyên đầy đủ thì quả báo lập tức liền hiện tiền. Nếu như quý vị thật bình tĩnh, lắng lòng trong sáng mà quan sát thế giới, hiện nay quả báo này gọi là quả báo hiện đời, báo rất nhanh, là ngay trước mắt. Nếu chúng ta thật sự muốn cứu mình, quý vị nhất định phải biết, mạng sống không quan trọng, không đáng tiếc. Chúng ta ở thế gian có thể sống được mấy năm, thời gian trăm năm chỉ trong nháy mắt. Tôi chín tuổi là đã rời khỏi quê nhà, cách Cửu Hoa Sơn rất gần. Những hình ảnh lúc tôi rời khỏi đó vẫn còn nhớ rất rõ ràng, là giống như mới hôm qua vậy. Nhưng những người lớn, bạn bè thân thích vào thời đó ở cố hương, nay hết bảy tám phần đều không còn nữa, bạn bè thuở nhỏ nay cũng không còn nữa, đúng là đời người như khói mây, như giấc mộng. Mộng này phải tỉnh ngộ trở lại, tỉnh ngộ trở lại chính là quay đầu là bờ, phải hạ công phu ở trên khởi tâm động niệm, không khởi một niệm ác, niệm niệm vì phước báo của chúng sanh. Chúng ta toàn tâm toàn lực tạo phước, để cho chúng sanh hưởng phước, vậy mới tốt, không nên hưởng phước một mình. Người như vậy nhất định thành tựu, người như vậy được chư Phật hộ niệm, long thiên thiện thần phù hộ. Dũng mãnh tinh tấn, siêng năng không biếng nhác đang tạo phước, giúp đỡ xã hội, giúp đỡ đại chúng. Đời sống của mình sống rất đậm bạc, không nên lãng phí, biết tiết kiệm, dùng một xu cũng phải luôn nghĩ đến

tất cả chúng sanh khổ nạn này. Ta có thể tiết kiệm được một đồng, thì họ được thọ dụng thêm một đồng. Thường xuyên có quan niệm này.

Phật ở trong Kinh nói, tất cả người tu hành trong thế gian, tại sao tu hành không thể đạt được kết quả? Đều là do vọng tưởng, phân biệt, chấp trước quá nhiều, hết ý nghĩ này đến ý nghĩ khác. Trong Kinh nói với chúng ta một cái khay móng tay có 60 sát-na, một sát-na có 900 lần sinh diệt, đó là nói ý nghĩ vi tế, tức là ý nghĩ rất thô thì vô cùng khủng khiếp. Từ sáng đến tối bao nhiêu ý nghĩ sinh diệt? Chúng ta tự mình có thể cảm nhận được. Niệm trước diệt rồi thì niệm sau lập tức liền sinh lên. Ở trong đây đều có nhân quả, một niệm thiện chính là quả báo thiện, một niệm ác đó chính là quả báo ác. Đừng nói là lời nói việc làm, quả báo đó là càng nghiêm trọng hơn rồi. mà khởi tâm động niệm thấy đều có quả báo. Cho nên Bồ-tát ở chỗ này khuyên bảo chúng ta, khuyên khích chúng ta, cảnh sách chúng ta: *Chớ coi thường ác nhỏ mà cho là không có tội, đến khi bạn thọ báo thì hối hận không kịp*. Mấy câu dưới đây nói rất rõ ràng:

**“PHỤ TỬ CHÍ THÂN, KỶ LỘ CÁC BIỆT, TUNG NHIÊN TƯƠNG PHÙNG,  
VÔ KHẲNG ĐẠI THỌ”.**

*(Chí thân như cha với con, mỗi người cũng theo nghiệp của mình mà đi khác đường, dẫu có gặp nhau cũng chẳng bằng lòng chịu khổ cho nhau).*

Quả báo tự làm tự chịu, người khác cũng không cách gì thay thế được. Chư Phật Như-lai đại từ đại bi cũng không có cách gì đi thọ báo thay cho bạn được. Nếu như chịu khổ thay được thì Phật, Bồ-tát đều chịu thay rồi, không có cách gì chịu thay được, đây là tự mình làm tự mình chịu, cảnh giới là do chính mình biến hiện ra. Đúng như lời cư sĩ Chương Thái Viêm nói, tôi nghe lão cư sĩ Chu Kính Trụ kể với tôi, lão cư sĩ Chu đem những sự việc này viết vào trong sách, Ngài có viết vài tác phẩm. Chương Thái Viêm là cha vợ của ông. Đây không phải là lời giả dối. Lúc còn trẻ cụ vốn là người học khoa học, cụ không tin Phật pháp. Cha vợ của ông có học Phật đã kể cho ông nghe những chuyện này. Khi ông nghe xong cho rằng đều là mê tín, đều là ngụ ngôn. Từ tuổi trung niên trở về sau, thời kỳ kháng chiến ông ở Trùng Khánh, buổi tối đi trên đường gặp quý ông mới tin. Nếu chính ông không đích thân gặp phải, dù người khác có nói ông cũng không tin. Cụ đi đường cùng với quý trong đêm tối, đi được hơn nửa giờ đồng hồ (thời gian này rất dài không phải thời gian ngắn ông bỗng nhiên nghĩ, sao cô này nửa đêm lại đi có một mình thế này? Khi vừa

ngĩ vậy thì thấy sờn tóc gáy, sau đó nhìn lại người phía trước đó chỉ thấy có nửa thân trên, không có nửa thân dưới, vậy là sợ đấng người! Vừa sợ vậy thì người phía trước này biến đâu mất. Ông do vậy mà tin Phật. Nếu như không phải chính mắt trông thấy, đích thân trải nghiệm thì những người này sẽ không tin. Cho nên về sau nghĩ lại những chuyện mà cha vợ kể trước kia, cụ mới nghĩ đây là chuyện thật không phải giả.

Chương Thái Viêm nói thọ những nỗi khổ sở này trong địa ngục, ông luôn cảm thấy quá không nhân đạo, quá tàn khốc, không nhân đạo, rất nhiều địa ngục cần phải hủy bỏ. Vua Diêm La nghe thấy kiến nghị này của ông thì sao? Cũng không nói năng gì, sai hai con tiểu quỷ dắt ông đi, đến địa ngục để ông xem hiện trường. Tiểu quỷ dắt ông đi, đi rất xa, đến nơi đó rồi, chỉ cho ông xem. Ông không nhìn thấy, mới chợt hiểu ra, trong Kinh Phật nói không sai, do nghiệp lực biến hiện. Bạn không có nghiệp lực này thì không thể nhìn thấy. Trong Kinh nói địa ngục chỉ có hai loại người có thể nhìn thấy, thứ nhất là người tạo tác tội nghiệp, họ thọ báo, biến hiện ra cảnh giới này. Ngoài ra là Bồ-tát, Bồ-tát có năng lực vào trong địa ngục để độ hóa chúng sanh, các Ngài có thể nhìn thấy. Không phải độ chúng sanh trong địa ngục, không phải vào địa ngục để thọ tội, không phải hai loại duyên này thì địa ngục có ở trước mắt cũng không nhìn thấy. Cho nên vậy mới biết, không phải do vua Diêm La tạo ra địa ngục để cho những người này thọ tội, mà là do nghiệp lực của mình biến hiện ra cảnh giới. Chúng ta hiểu rõ đạo lý này, sau đó mới biết, chí thân như cha với con cũng không cách gì thay thế cho nhau được. Tự mình nhất định phải nhận lấy.

Xem tiếp Kinh văn dưới đây:

**“NGÃ KIM THỪA PHẬT UY LỰC LỢC THUYẾT ĐỊA NGỤC TỘI BÁO CHI SỰ. DUY NGUYỆN NHÂN GIẢ TẠM THÍNH THỊ NGÔN”.**

*(Nay tôi nương oai lực của đức Phật mà nói sơ lược những sự tội báo nơi địa ngục. Trông mong Nhơn Giả tạm nghe lời đó).*

Bồ-tát Địa Tạng rất khiêm nhường. Nói thực ra Bồ-tát Địa Tạng quá vĩ đại. Lúc pháp hội bắt đầu, chư Phật mười phương đều đến tham dự pháp hội, còn thù thắng hơn pháp hội Hoa Nghiêm. Trên pháp hội Hoa Nghiêm chúng ta nhìn thấy, đương nhiên tất cả chư Phật đều đến, các Ngài không phải dùng thân Phật, các Ngài là hiện đủ dạng thân phận khác nhau để đến tham gia. Pháp hội Địa Tạng là Phật dùng thân Phật đến thị hiện, tất cả chư Phật đều tham gia pháp hội này. Bồ-tát Địa Tạng là thầy

của Phật, là thầy của chư Phật. Bạn thấy Ngài ở chỗ này khiêm nhường biết bao: *“Nay tôi nương oai lực của đức Phật mà nói sơ lược những sự tội báo nơi địa ngục”*. Ngài không dám nói tôi biết sự việc này, việc này tôi biết quá rõ ràng rồi, tôi nói cho bạn là được rồi. Người hiện nay nhất định là có loại thái độ như vậy. Quả thật Ngài biết rất rõ ràng, Ngài nói như vậy là để dạy chúng ta, bất kể vào lúc nào cũng phải khiêm nhường, phải cung kính, phải nhẫn nhịn, đây là tánh đức. Trong từng niệm phải hàng phục tập khí phiền não của mình. Tham sân si mạn là phiền não, là tạo nghiệp. Cho nên chúng ta xem thấy ở trong Kinh, ngôn ngữ của các Ngài, sự bày tỏ thái độ của các Ngài có dụng ý sâu vô cùng. Bồ-tát Phổ Hiền là người nào vậy? Đều là do Như-lai lái ngược thuyền từ thị hiện. *“Trông mong Nhơn Giả tạm nghe lời đó”*. Bạn thấy lời nói này khiêm nhường biết bao, cung kính biết bao. Đây là dạy chúng ta, bình thường đối nhân xử thế phải luôn khiêm nhường, cung kính.

**“PHỔ HIỀN ĐÁP NGÔN: NGÔ DĨ CỬU TRI TAM ÁC ĐẠO BÁO, VỌNG NHÂN GIẢ THUYẾT LỆNH HẬU THẾ MẠT PHÁP NHẤT THIẾT ÁC HẠNH CHÚNG SANH, VĂN NHÂN GIẢ THUYẾT SỬ LỆNH QUY PHẬT”**

*(Ngài Phổ Hiền Bồ-tát đáp rằng: ‘Dầu từ lâu tôi đã rõ tội báo nơi ba đường ác đạo rồi, nhưng tôi muốn Nhơn Giả nói ra để làm cho tất cả chúng sanh có tâm hạnh ác trong đời Mạt Pháp sau này, nghe được lời dạy của Nhơn Giả, mà biết quy hướng về giáo pháp của Phật’.)*

Hai vị Bồ-tát này một vị hỏi một vị đáp, mục đích là dạy chúng ta những chúng sanh tạo tác tội nghiệp này quay đầu là bờ. Thật sự quy y Tam Bảo. Quy là trở về. Thật sự trở về rồi, nương theo lời chỉ dạy của Phật mà sống, nương theo lời chỉ dạy của Phật mà làm việc, đây gọi là quy y. Trong Kinh nói, những việc nào dạy chúng ta phải nên làm thì chúng ta cố gắng nỗ lực mà làm. Những việc nào tuyệt đối không được phép làm thì chúng ta nhất định phải dứt trừ, vậy mới gọi là quy y Phật.

**“ĐỊA TẠNG BẠCH NGÔN: NHÂN GIẢ, ĐỊA NGỤC TỘI BÁO KỶ SỰ NHƯ THỊ”**

*(Ngài Địa Tạng Bồ-tát nói rằng: ‘Thưa Nhân Giả! Những sự tội báo trong chốn địa ngục như vậy:’)*

Phía sau lại vì chúng ta nói sơ lược 14 loại.

**“HOẶC HỮU ĐỊA NGỤC THỬ TỘI NHÂN THIẾT SỬ NGƯỜI CANH CHI. HOẶC HỮU ĐỊA NGỤC THỬ TỘI NHÂN TÂM DẠ XOA THỰC CHI. HOẶC HỮU ĐỊA NGỤC HOẠCH THANG THẠNH PHÁT CHỦ TỘI NHÂN THÂN”.**

*(Hoặc có địa ngục kéo lưỡi người tội ra mà cho trâu cày trên đó, hoặc có địa ngục moi tim người tội để cho quỷ Dạ Xoa ăn, hoặc có địa ngục vạc dầu sôi sùng sục nấu thân người tội).*

Đây chính là tục ngữ gọi là vạc dầu, cho vào vạc dầu.

**“HOẶC HỮU ĐỊA NGỤC XÍCH THIÊU ĐỒNG TRỤ SỬ TỘI NHÂN BẢO. HOẶC HỮU ĐỊA NGỤC SỬ CHƯ HỎA THIÊU SẮN CẤP TỘI NHÂN. HOẶC HỮU ĐỊA NGỤC NHẤT HƯỚNG HÀN BĂNG. HOẶC HỮU ĐỊA NGỤC VÔ HẠN PHẦN NIỆU. HOẶC HỮU ĐỊA NGỤC THUẦN PHI TẬT LÊ. HOẶC HỮU ĐỊA NGỤC ĐA TOẢN HỎA THƯƠNG. HOẶC HỮU ĐỊA NGỤC DUY CHÀNG HUNG BỐI. HOẶC HỮU ĐỊA NGỤC ĐẤN THIÊU THỬ TỨC. HOẶC HỮU ĐỊA NGỤC BÀN KIỂU THIẾT XÀ. HOẶC HỮU ĐỊA NGỤC KHU TRỤC THIẾT CẦU. HOẶC HỮU ĐỊA NGỤC TẬN GIÁ THIẾT LA”**

*(Hoặc có địa ngục đốt cột đồng cháy đỏ rồi bắt người tội ôm lấy. Hoặc có địa ngục từng bưng lửa lớn bay tấp vào người tội. Hoặc có địa ngục toàn cả thuần là băng giá, hoặc có địa ngục đầy vô hạn đồ phần tửu, hoặc có địa ngục lao gai chông sắt, hoặc có địa ngục đâm nhiều giáo lửa. Hoặc có địa ngục chỉ đập vai lưng, hoặc có địa ngục chỉ đốt chân tay, hoặc có địa ngục cho rắn sắt cuốn cắn, hoặc có địa ngục xua đuổi chó sắt, hoặc có địa ngục đóng ách lửa sắt).*

Danh hiệu của địa ngục phân trước đã nói qua rồi. Chỗ này là nói tình trạng thọ quả báo ở trong địa ngục của những tội nhân thọ quả báo này. Câu thứ nhất, quả báo này là nói lưỡi hai chiều, nói lời thô ác, nói dối, nói thêu dệt tạo tác những tội nghiệp này. Phỉ báng Tam Bảo, phá hoại lòng tin đối với Phật pháp của người ta, sau khi chết đi sẽ đọa loại địa ngục này. Gọi là kéo lưỡi, trâu cày, nước đồng sôi rót vào miệng, lá sắt trói buộc thân. Ở trong địa ngục này, muốn sống không được, cầu chết cũng không xong. Địa ngục tuyệt đối không phải vừa thọ tội thì người liền chết ngay, chết rồi liền siêu sanh ngay, họ không thể chết được. Ở trong địa ngục có gió nghiệp, gió vừa thổi họ lại sống trở lại. Sống trở lại thọ tiếp, một ngày một đêm muôn lần

chết đi sống lại. Tình trạng này phải mãi cho đến khi tội báo của họ thọ xong. Thọ xong thời gian đều là tính bằng kiếp, vô số kiếp phải thọ khổ báo này. Tội báo chưa thọ xong, thì vĩnh viễn không thể lìa khỏi địa ngục.

Nhưng cái tội báo đó là việc rất phiền phức. Ví dụ nói lời phỉ báng Tam Bảo, đoạn mất lòng tin của người khác. Đến khi nào nghiệp này mới có thể tiêu hết vậy? Sức ảnh hưởng của lời nói này của bạn hoàn toàn không còn nữa, thì bạn có thể ra khỏi địa ngục. Nếu như sức ảnh hưởng này vẫn còn thì bạn không có cách gì thoát khỏi địa ngục được. Và sức ảnh hưởng này vĩnh viễn liên lụy đến rất nhiều đời. Hạt giống của duyên ác này khởi tác dụng trong A-lại-da thức của họ, gặp phải Tam Bảo họ liền khởi hoài nghi, họ không thể sinh khởi niềm tin được. Sức ảnh hưởng này lớn cỡ nào. Nếu giống như hiện nay, nói xong còn ghi âm, còn đem băng ghi âm đi phân phát khắp nơi, hoặc giả là mua bán, hoặc giả kết duyên. Nội dung mà bạn nói này là phá hoại Tam Bảo, chỉ cần có một cuộn băng đĩa vẫn còn tồn tại trên thế gian này thì bạn không có cách gì thoát khỏi địa ngục được. Nếu như bạn viết thành văn tự, thế gian này vẫn còn một cuốn sách tồn tại, thì bạn cũng không có cách gì thoát khỏi địa ngục được. Mới biết sự việc này thật đáng sợ. Chúng ta phải chịu trách nhiệm về ngôn ngữ, văn tự của mình. Đúng như phần trước nói: *“Chớ xem thường ác nhỏ mà cho là vô tội”*.

Câu thứ hai: *“Thủ tội nhân tâm, Dạ Xoa thực chi”* (Mọi tim người tội để cho quỷ Dạ Xoa ăn)

Nghiệp nhân loại này, pháp sư Thanh Liên ở trong chú giải nói với chúng ta, là lúc ở cõi người lấy trộm đồ vật của cha mẹ, sư trưởng, vì duyên ác này nên phải bị quả báo này. Tâm trộm cắp là tâm ác. Quý vị thử nghĩ xem ngay cả đồ vật của cha mẹ, sư trưởng họ còn lấy trộm, thì còn đồ của ai họ không dám trộm? Tâm này không tốt, đọa vào địa ngục, quỷ Dạ Xoa sẽ ăn tim của họ.

Thứ ba là, đây là nồi dậu, địa ngục Thang Hoạch. Hoạch là nồi, đỉnh cũng là nồi. Hiện nay người Phúc Kiến vẫn gọi nồi là đỉnh. Vào thời xưa, lúc đó vẫn còn chưa phát minh ra bếp. Nấu đồ ăn dùng cái gì vậy? Dùng đỉnh. Nồi có ba chân, đốt lửa phía dưới. Nấu một món ăn là dùng một cái đỉnh. Ở trong sách xưa nói bày đỉnh ra ăn, đó nghĩa là đồ ăn của họ có rất nhiều, rất phong phú. Bày đỉnh ra ăn, có một chút giống như tiệc búp-phê trong nhà hàng lớn của chúng ta hiện nay vậy. Tiệc búp-phê, đỉnh hiện nay rất đẹp, làm bằng thép không rỉ, nó có bốn cái chân, đốt lửa phía dưới

để cho thức ăn được giữ ấm, không đến nỗi nguội. Vào thời xưa đỉnh có ba chân. Về sau sau khi phát minh ra bếp, bèn bỏ đi cái này. Đỉnh không còn chân nữa, biến thành cái nồi. Nồi với đỉnh là một thứ. Trong nghiệp nhân này nói phá giới, sát sanh cúng tế, hoặc giả là ăn thịt, ăn mặn, đốt núi rừng, thiêu đốt chúng sanh, nên bị quả báo này.

Câu thứ tư: *“Hoặc hữu địa ngục, xích thiêu đồng trụ, sử tội nhân bảo”* (Hoặc có địa ngục đốt cột đồng cháy đỏ rồi bắt người tội ôm lấy)

Đây là giống như trong tiểu thuyết nói hình phạt bào lạc. Trước đây cư sĩ Chương Thái Viêm đã thỉnh cầu Đông Nhạc Đại Đế hủy bỏ hình phạt này. Sau đó mới biết cảnh giới địa ngục là do nghiệp lực biến hiện ra, không phải do con người tạo nên.

Câu dưới đây: *“Hoặc hữu địa ngục sử chư hỏa thiêu sấn cập tội nhân”* (Hoặc có địa ngục từng bừng lửa lớn bay tấp vào người tội).

Đây là từng mảng lửa lớn, chẳng có chỗ nào trốn thoát được, phải bị lửa thiêu đến chết. Nhưng gió vừa thổi qua họ lại sống dậy rồi, bị thiêu tiếp, vĩnh viễn không có cách gì thoát khỏi được. Trong Kinh nói, đây là quả báo của rất nhiều nghiệp bất thiện.

Câu thứ sáu: *“Nhất hướng hàn băng”* (Toàn cả thuần là băng giá). Địa ngục Hàn Băng cũng là quả báo của những nghiệp ác bất thiện.

Câu thứ bảy: *“Vô hạn phản niệu”* (Đầy vô hạn đồ phản tiểu). Phần trước cũng giảng qua với quý vị rồi, trong nghiệp nhân là do đời trước phá trai, phát nguyện trì bát quan trai giới, phá trai giới và những nghiệp ác không thanh tịnh chiêu cảm nên.

*“Hoặc hữu địa ngục thuần phi tạt lê”* (Hoặc có địa ngục lao gai, chông sắt). Tạt lê là một loại vũ khí của thời xưa, hiện nay tương đối ít thấy rồi. Nếu như ở trong viện bảo tàng chắc còn có thể nhìn thấy, là mũi tên rất nhỏ, thông thường gọi là ám khí. Lúc người ta chưa có phòng ngừa, phòng bị, họ bắn ra, phóng ra. Hiện nay không còn cái này nữa, hiện nay đổi thành súng ngắn rồi, chính là những vũ khí thuộc loại này. Từ đó cho thấy, quả báo này của họ chính là dùng những loại ám khí này đi kết oán thù với chúng sanh, giết hại tất cả chúng sanh, đặc biệt là đi săn. Đạn của súng săn khác với đạn thông thường. Bởi vì bạn đi săn, viên đạn thông thường của bạn

không nhất định phải bắn chuẩn xác, sở dĩ đạn súng săn là đạn chùm, tức là đạn chùm bắn ra những viên đạn sắt. Sau khi bắn ra nó có một diện tích, thì những động vật này đều không thể chạy thoát, nên thợ loại quả báo này.

“*Hỏa thương*” (*Súng lửa*) là cùng ý nghĩa với Thông Thương ở phía trước, ở trong đây đa phần là lửa.

“*Duy chàng hung bối*” (*Chỉ đập vai lưng*). Đây là ở trong "Kinh Lăng Nghiêm" có nói là cảm ứng của Xúc Báo, chiêu cảm nên loại quả báo này. Cho nên nói là do bạn đi đánh đập người khác, đặc biệt là chúng ta ngày nay nói là ngược đãi động vật, dùng loại hành vi này đối với động vật là thấy tương đối nhiều, đâu có biết rằng sẽ bị quả báo này?

Câu thứ 11: “*Dẫn thiêu thủ túc*” (*chỉ đốt chân tay*). Đây gọi là biệt nghiệp biệt báo. Tay bạn tạo nghiệp thì đốt tay, chân tạo nghiệp thì đốt chân.

“*Thiết xà, thiết cầu, tận giá thiết la*” (*Rắn sắt, chó sắt, đóng ách lừa sắt*). Lừa là một loài thuộc họ ngựa, toàn thân cũng đều là lửa. Phật ở trong Kinh cũng đã nói qua một công án. Công án này, pháp sư Thanh Liên có trích dẫn ở trong chú giải, nói tỳ kheo Tăng Hộ nhìn thấy một con lừa, con lừa này toàn thân đều là lửa thiêu đốt. Phật nói với tỳ kheo Tăng Hộ, nó không phải là lừa, vào thời đức Phật Ca Diếp nó là một người xuất gia. Lúc người xuất gia phân chia thức ăn, ông lúc nào cũng chia cho mình nhiều một chút, tạo nghiệp ác này, nên cảm thọ khổ báo như vậy. Trong Kinh này nói: “*Tận giá thiết la*” (*cưỡi lừa sắt mãi*). Đại khái là người tội này cưỡi trên con lừa sắt, lừa sắt toàn thân đều là lửa, người tội thọ quả báo như vậy. Hình phạt, khổ báo trong địa ngục, thật sự mà nói là nói mãi không hết.

Mời xem Kinh văn dưới đây:

**“NHÂN GIẢ! NHƯ THỊ ĐĂNG BÁO, CÁC CÁC NGỤC TRUNG HỮU BÁCH THIÊN CHỨNG NGHIỆP ĐẠO CHI KHÍ”**

*(Nhơn Giả! Những quả báo như thế trong mỗi mỗi ngục có trăm nghìn thứ khí cụ để hành hình).*

“Đạo nghiệp chi khí” chính là khí cụ để hành hình. Ngày nay chúng ta gọi là dụng cụ tra tấn.

## **“VÔ PHI THỊ ĐỒNG, THỊ THIẾT, THỊ THẠCH, THỊ HỎA. THỦ TỬ CHỨNG VẬT CHÚNG NGHIỆP HẠNH CẢM”.**

*(Đều là bằng đồng, bằng sắt, bằng đá, bằng lửa. Bốn loại khí cụ này do các hạnh nghiệp quấy ác của chúng sanh mà cảm vờ ra).*

Trong dụng cụ tra tấn ấy đều là bằng đồng, sắt, đá, toàn là một biển lửa, bạn cảm thọ là những thứ này. Chúng ta thường hay nói, người đó tâm rất ác độc, tức là lòng dạ như sắt đá, cho nên ở trong địa ngục, biến hiện ra những dụng cụ tra tấn đều là những thứ này. Tâm địa thanh tịnh mềm mại thì nhất định không thể nhìn thấy hiện tượng này. Cho nên nhất định phải biết, tâm này là tâm địa độc ác. Cái oai phong này của bạn có thể thực hiện được mấy ngày? Sau mấy ngày oai phong này của bạn thực hiện xong, sau đó làm thế nào? Có nghĩ đến hay không? Hậu quả không thể tưởng tượng nổi, chúng ta nhất định phải hiểu. Trong Duy Thức Luận nói, giống như trong Kinh nói những địa ngục này, có vua Diêm La trong địa ngục hay không? Có những con quỷ tốt trong địa ngục không? Thực ra không có. Đều là do tánh thức của mình biến hiện ra, là giống như nằm mộng vậy. Mộng nhất định đến khi tỉnh mộng mới biết là giả, là khói mây. Nhưng lúc bạn đang nằm mộng, bạn cho rằng đó đều là chân thật. Địa ngục, Tam Đồ là cảnh mộng, cùng một đạo lý giống nhau, con người chúng ta sống ở đời thời gian mấy chục năm nóng lạnh, có cái nào không phải là cảnh mộng? Nói đến thập pháp giới đi nữa cũng là cảnh mộng. Trong "Kinh Kim Cang" nói rất hay: *“Tất cả pháp hữu vi, như mộng huyễn bọt bóng”*. Tất cả pháp hữu vi là đã bao gồm cả thập pháp giới rồi. Thập pháp giới đều là hữu vi. Nhất chân pháp giới mới là pháp vô vi. Cho nên Thanh Văn, Duyên Giác, Bồ-tát, Phật ở trong Quyển Giáo đều chưa có rời khỏi pháp hữu vi. Hay nói cách khác, y chánh trang nghiêm của họ đều là mộng, huyễn, bọt, bóng. Tướng có thể không, sự có lý không. đây mới là chân tướng của sự thật. Là do nghiệp cảm biến hiện ra.

Chúng ta xem câu Kinh văn sau cùng này.

## **“NHƯỢC QUẢNG THUYẾT ĐỊA NGỤC TỘI BÁO ĐĂNG SỰ”**

*(Nếu tôi thuật rõ cả những sự về tội báo ở địa ngục).*

Nói ra từng việc từng việc.

**“NHẤT NHẤT NGỤC TRUNG, CÁNH HỮU BÁCH THIÊN CHỨNG KHỔ SỞ”.**

*(Thời trong mỗi ngục lại còn có trăm nghìn thứ khổ sở).*

Mỗi địa ngục đã có trăm nghìn thứ khổ sở.

**“HÀ HUÔNG ĐA NGỤC”**

*(Huông chi nhiều ngục)*

Địa ngục nói mãi không hết.

**“NGÃ KIM THỪA PHẬT UY THẦN, CẬP NHÂN GIẢ VẤN LƯỢC THUYẾT NHƯ THỊ, NHƯỢC QUẢNG GIẢI THUYẾT CÙNG KIẾP BẤT TẬN”**

*(Nay tôi nương sức oai thần của Đức Phật và vì Nhơn Giả hỏi mà nói sơ lược như thế. Nếu nói rõ cả thời cùng kiếp nói cũng không hết).*

Lời Bồ-tát nói là lời chân thật. Nếu giải thích, chứng minh tỉ mỉ cho bạn, thì cùng kiếp nói cũng không hết. Lời nói này là thật chứ không phải giả. Cho nên chúng ta làm một tổng kết ở chỗ này. Địa ngục tuyệt đối không nên vào. Nếu muốn không vào địa ngục thì nhất định không được tạo tội nghiệp, tội nghiệp cực nhỏ cũng không được phép tạo. Nguyên nhân gì vậy? Bởi vì ở trong A-lại-da thức chúng ta hạt giống địa ngục rất nhiều, vô lượng kiếp ta tạo tác những tập khí này. Tội nghiệp nhỏ là gì? Chính là duyên. Tội nghiệp địa ngục trong A-lại-da thức của bạn, bạn lại tạo duyên cho nó, không cắt đứt duyên của nó thì rất có thể lại tạo quả báo này. Đây là điểm chúng ta cần phải cảnh giác. Cho nên tuyệt đối không được phép coi thường, xem nhẹ tội nghiệp nhỏ cho là không quan trọng, thế là bạn quá đối sai lầm rồi! Tội nghiệp nhỏ là duyên, ở trong A-lại-da thức có nghiệp nhân của tội nghiệp địa ngục, nhân gặp được duyên thì sẽ hiện cảnh giới này. Cảnh giới hiện tiền vô cùng đáng sợ, muốn ra khỏi là quá khó, quá khó! Cho nên phải thật sự hiểu rõ, thật sự giác ngộ, buông xả vạn duyên, nhất tâm niệm Phật, cầu sanh Tịnh Độ. Đây là phương pháp an toàn nhất, phương pháp nhanh chóng nhất, cũng là phương pháp ổn thỏa tốt đẹp nhất, vĩnh viễn thoát khỏi Tam Đò, Lục Đạo.

Tốt rồi, hôm nay thời gian đã hết, chúng ta chỉ giảng đến chỗ này.

\*\*\*\*\*

### **Kinh Địa Tạng Bồ-tát Bản Nguyên (tập 17)**

Người giảng: Pháp Sư Tịnh Không

Địa Điểm: Tịnh Tông Học Hội Singapore

Thời gian: Tháng 5, năm 1998.

Cản dịch: Viên Đạt cư sĩ

Giám định phiên dịch: Vọng Tây Cư Sĩ

Biên tập: Ban biên tập Tịnh Không Pháp Ngữ